

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/DS-PT

Ngày 14-4-2023

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu

Các Thẩm phán: Bà Vũ Thị Mai H

Ông Lại Văn Tùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:

Ông Trần Mạnh Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án dân sự phúc thẩm thụ lý số 76/2022/TLPT-DS ngày 04 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Do bản án dân sự số 20/2022/DS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 28/2023/QĐ-PT ngày 03 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng tH mại cổ phần quốc tế Việt Nam (VIB); địa chỉ: Tầng 1(tầng trệt) và 2 Tòa nhà Saling tower, số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông Hàn Ngọc V; chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng tH mại cổ phần quốc tế Việt Nam (VIB).

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Bà Trần Thị Thu H ; chức vụ: Giám đốc trung tâm quản lý nợ Ngân hàng bán lẻ - Ngân hàng tH mại cổ phần quốc tế Việt Nam. Theo văn bản ủy quyền ngày số 3.0141.17 ngày 16-01-2017.

- *Người đại diện theo uỷ quyền lại của bà Hà:*

1. Ông Nguyễn Tử Kh;

2. Ông Lý Quốc V;

3. Ông Phan Văn T;

Cùng địa chỉ mới: Tầng M, tòa nhà Hồng Hà, số 25 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Theo giấy uỷ quyền ngày 02 tháng 7 năm 2021.

- *Bị đơn:*

1. Anh Bùi Văn Ch; sinh năm 1978;

2. Chị Bùi Thị H; sinh năm 1984;

Cùng trú tại: Xóm 12, xã TrT, huyện TrN, Nam Định.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Nguyễn Văn H1; sinh năm 1977;

2. Bà Lại Thị Ứng; sinh năm 1948;

Cùng địa chỉ: Thôn ĐĐ, thị trấn PX, huyện PX, thành phố Hà Nội.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Nguyễn Văn H1:*

Luật sư Nguyễn Ngọc T; Công ty luật trách nhiệm hữu hạn Ngọc Tấn, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội.

3. Chị Nguyễn Thị T1; sinh 1973; địa chỉ: Thôn Ứng Hòa, xã Phúc Tiến, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

4. Chị Nguyễn Thị H1; sinh năm 1985; địa chỉ: Xã Vân Từ, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Ứng, chị Tâm và chị Hậu:* Anh Nguyễn Văn H1; sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn ĐĐ, thị trấn PX, huyện PX, thành phố Hà Nội. Theo hợp đồng ủy quyền ngày 17 tháng 4 năm 2011.

- *Người kháng cáo:* Anh Nguyễn Văn H1 là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Anh Khuê, anh Việt, anh Ch, anh Hà, luật sư Tấn có mặt. Những người tham gia tố tụng khác vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện và quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn là Ngân hàng tH mại cổ phần quốc tế Việt Nam trình bày:

Ngày 16-5-2011 Ngân hàng tH mại cổ phần quốc tế Việt Nam (sau đây viết tắt là Ngân hàng quốc tế) với anh Bùi Văn Ch và vợ là Bùi Thị H ký hợp đồng theo hình thức cấp tín dụng hạn mức, lãi suất theo khế ước nhận nợ tại thời điểm giải ngân ngày 16-5-2012 là 19%/1 năm. Thời hạn trả nợ gốc vào cuối kỳ, trả nợ lãi vào ngày 15 hàng tháng.

Tài sản thế chấp đảm bảo cho khoản vay là nhà đất đứng tên hộ bà Lại Thị Ứng, thửa đất số 85 tờ bản đồ số 05 tại Thôn ĐĐ, thị trấn PX, huyện PX,

thành phố Hà Nội, do các thành viên của hộ gia đình ký hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh Ch đã trả nợ gốc 100.000.000 đồng và trả lãi đến ngày 15-11-2012, từ đó anh Ch ngừng trả gốc và lãi.

Nay Ngân hàng quốc tế khởi kiện yêu cầu buộc anh Bùi Văn Ch và chị Bùi Thị H phải trả nợ gốc là 300.000.000 đồng, lãi trong hạn tính chốt đến ngày 16-11-2012 là 4.411.950 đồng, lãi quá hạn tạm tính đến ngày ngày 19-7-2022 là 632.225.650 đồng. Tổng 936.637.600 đồng.

Kể từ ngày 20-7-2022 cho đến khi thanh toán xong nợ gốc, anh Ch, chị H còn phải tiếp tục chịu lãi trên nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số CN048/HDTD1-VIB019/11 ngày 16-5-2011.

Trường hợp anh Ch và chị H không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ với Ngân hàng quốc tế, đề nghị Tòa án tuyên, Ngân hàng quốc tế được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp để xử lý, thu hồi nợ, cụ thể là: Quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số 85, tờ bản đồ số 05, địa chỉ thửa đất tại: Thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Tây (nay là TP Hà Nội). Diện tích 112m², mục đích sử dụng đất ở. Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S816057 vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01315 QSDĐ/H - UBND do UBND huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Tây (nay là TP Hà Nội) cấp ngày 05-02-2002 cho hộ bà Lại Thị Ứng.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản không đủ thanh toán hết khoản nợ thì buộc anh Ch chị H phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng quốc tế.

* Bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án bị đơn là anh Bùi Văn Ch trình bày:

Anh là người trực tiếp ký hợp đồng vay nợ, anh tự chịu trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng quốc tế. Về nợ gốc theo hợp đồng vay là 400 triệu, anh đã trả 100 triệu tiền gốc còn nợ 300 triệu gốc, lãi đã trả được 29.149.079 đồng. Hiện nay anh đang gặp khó khăn, anh đề nghị Ngân hàng hỗ trợ giảm lãi xuất, anh chỉ có khả năng trả nợ hết tiền gốc và một phần lãi, tổng là 500.000.000 đồng. Nếu Ngân hàng không chấp thuận thì đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

* Tại bản tự khai, quá trình tố tụng tại Tòa án người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn H1 trình bày:

Từ năm 2014 anh thấy anh Ch chị H có dấu hiệu không thực hiện nghĩa vụ trả nợ, anh đã chủ động làm đơn đề nghị Ngân hàng quốc tế giải quyết dứt điểm hợp đồng tín dụng, có thể khởi kiện ra Toà án nhân dân, nhưng Ngân hàng không có biện pháp tích cực trong việc giải quyết tất toán nợ, dẫn đến quyền lợi Ch đáng của gia đình anh bị ảnh hưởng. Khoản vay Ngân hàng là khoản vay nợ

chung của vợ chồng anh Ch chị H đề nghị làm rõ quyền và nghĩa vụ đối với khoản nợ trên.

Tại hợp đồng tín dụng ngày 16-5-2011 Ngân hàng yêu cầu anh Ch chị H thế chấp thêm tài sản đảm bảo khoản vay là xe ô tô KIA, BKS 29LD-5415, nhưng Ngân hàng không đưa chiếc xe ô tô này vào phát mại kê biên bảo đảm để thanh lý hợp đồng tín dụng. Anh đề nghị Tòa án xem xét trách nhiệm của Ngân hàng, cố tình kéo dài việc thanh lý hợp đồng tín dụng dẫn đến ảnh hưởng đến quyền lợi của anh.

Ngày 09-11-2021 Ngân hàng quốc tế có đơn yêu cầu thẩm định tài sản thế chấp. Tòa án huyện Trục Ninh đã ra quyết định uỷ thác cho Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội tiến hành thẩm định tài sản thế chấp. Ngày 24-5-2022 Tòa án huyện Phú Xuyên đã lập biên bản xem xét thẩm định tại chỗ đối với thửa đất số 85, tờ bản đồ số 05 và tài sản trên đất, địa chỉ tại: Thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, diện tích 112m² theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S816057 do UBND huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Tây (nay là TP Hà Nội) cấp ngày 05-02-2002 cho hộ bà Lại Thị Ứng.

Kết quả xem xét thẩm định tại chỗ, thửa đất số 85, tờ bản đồ số 05 địa chỉ tại: Thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, hiện vẫn do bà Lại Thị Ứng quản lý sử dụng, trên đất có 01 ngôi nhà cấp 4, công trình phụ khép kín, không cho thuê, cho ở nhờ, không có các hình thức chuyển dịch quyền sở hữu, sử dụng nào khác, vẫn còn nguyên trạng như trong hợp đồng thế chấp lập ngày 11-5-2011.

Tại bản án dân sự số 20/2022/DS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định đã quyết định.

Căn cứ Điều 335; 336; 342 và Điều 463, 466 BLDS, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 7, Điều 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019, điểm b Khoản 4 Điều 13 Thông tư 39/2016/TT- NHNN.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng tH mại cổ phần quốc tế Việt Nam (VIB) đối với anh Bùi Văn Ch và chị Bùi Thị H.

1.1. Buộc anh Bùi Văn Ch và chị Bùi Thị H thực hiện nghĩa vụ trả nợ tiền gốc, tiền lãi trong hạn và tiền lãi quá hạn theo hợp đồng tín dụng số CN048/HDTD1-VIB019/11 ngày 16-5-2011 cụ thể: Trả nợ gốc là 300.000.000đồng, lãi trong hạn tính chốt đến ngày 16-11-2012 là 4.411.950đồng, lãi quá hạn tạm tính đến ngày 19-7-2022 là 632.225.650 đồng. Tổng 936.637.600đồng.

1.2. Kể từ ngày 20-7-2022 cho đến khi thanh toán xong tiền nợ gốc, anh Ch, chị H còn phải tiếp tục chịu lãi trên số nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số CN048/HDTD1-VIB019/11 ngày 16-5-2011.

2. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng tH mại cổ phần Quốc tế Việt Nam về việc xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cụ thể:

- Trường hợp anh Bùi Văn Ch và chị Bùi Thị H không thanh toán được khoản nợ nêu trên, Ngân hàng tH mại cổ phần Quốc tế Việt Nam có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất (của bên thứ 3 là cá nhân) là thửa đất số 85, tờ bản đồ số 05, địa chỉ thửa đất tại: Thôn Đông Đoài, thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) diện tích 112m², mục đích sử dụng đất ở, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S816057, vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01315.QSDĐ/H-UBND do UBND huyện Phú Xuyên, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) cấp ngày 05-02-2002 cho hộ bà Lại Thị Ứng bảo đảm là toàn bộ nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi trong hạn, lãi quá hạn của anh Ch và chị H cho Ngân hàng tH mại cổ phần Quốc tế Việt Nam.

- Khi xử lý tài sản thế chấp thì tất cả những người đang sinh sống tại nhà, đất là tài sản thế chấp nêu trên phải di chuyển đi chỗ khác để thi hành án.

- Trường hợp sau khi phát mại tài sản thế chấp, số tiền thu được không đủ để thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng tH mại cổ phần Quốc tế Việt Nam thì anh Ch và chị H phải có nghĩa vụ tiếp tục trả hết số tiền còn nợ cho Ngân hàng tH mại cổ phần Quốc tế Việt Nam.

- Trường hợp số tiền thu được có giá trị lớn hơn số tiền anh Ch và chị H phải trả cho Ngân hàng tH mại cổ phần Quốc tế Việt Nam thì số tiền còn lại sau khi thanh toán khoản nợ được trả lại cho hộ bà Lại Thị Ứng.

- Trường hợp anh Ch và chị H trả được toàn bộ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng tH mại cổ phần Quốc tế Việt Nam phải làm thủ tục giải chấp tài sản cho hộ bà Lại Thị Ứng theo quy định của pháp luật.

3. Kiến nghị Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam khi xử lý tài sản thế chấp phải xem xét quyền lợi của bên thế chấp tài sản (bên thứ 3) đối với khoản nợ lãi phát sinh từ ngày 06-05-2014.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên án phí quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 29 tháng 7 năm 2022 anh Nguyễn Văn H1 có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm với lý do: Cấp sơ thẩm không xem xét đến lỗi của Ngân hàng trong việc thu nợ, để khoản nợ kéo dài gần 10 năm trong khi đó anh và chị H đã có đơn đề nghị Ngân hàng thanh lý hợp đồng tín dụng vào ngày 06 tháng 5 năm 2014 khiến quyền lợi của anh bị ảnh hưởng. Cấp sơ thẩm không xem xét vẫn tuyên Ngân hàng có quyền thi hành án với tài sản thế chấp của gia đình anh gồm cả lãi trên nợ gốc từ năm 2014 đến nay, trong khi gia đình anh không có lỗi mà lỗi do Ngân hàng quốc tế.

Yêu cầu cấp phúc thẩm giải quyết những việc sau đây: Bên bảo lãnh cho bên thứ 3 vay vốn trong hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng quốc tế với anh Ch chị H không phải chịu trách nhiệm, không có nghĩa vụ phải dùng tài sản bảo lãnh cho khoản tiền phát sinh, lãi quá hạn trong thời gian từ ngày 07 tháng 5 năm 2014 đến ngày 19 tháng 7 năm 2022. Buộc anh Ch chị H phải có nghĩa vụ có trách nhiệm thanh toán nợ lãi trên nợ gốc, lãi phạt do thanh toán quá hạn từ ngày 07 tháng 5 năm 2014 đến ngày 19 tháng 7 năm 2022 cho Ngân hàng Quốc tế.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Ngân hàng quốc tế giữ nguyên đơn khởi kiện và trình bày, khi anh Ch chị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng, thì Ngân hàng có văn bản thông báo cho anh Ch có ký nhận, nhưng sau đó anh Ch chị H cất địa chỉ và không thông báo địa chỉ mới cho Ngân hàng. Ngân hàng không thanh lý hợp đồng tín dụng là do khách hàng trốn tránh, thay đổi địa chỉ, Ngân hàng đã làm việc với chủ tài sản bảo đảm để xử lý tài sản thế chấp thu hồi nợ nhưng chủ tài sản không đồng ý và Ngân hàng đã khởi kiện. Chiếc xe ô tô KIA, BKS 29LD-5415 không liên quan đến tài sản thế chấp; phạm vi bảo đảm cho khoản vay 400 triệu đồng, thời hạn là 20 năm tài sản thế chấp có giá trị là 728 triệu đồng đủ bảo đảm cho khoản vay 400 triệu đồng nên không cần bổ sung thêm tài sản thế chấp. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh Hà giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Anh Ch trình bày: Anh và chị H vay Ngân hàng số tiền 400 triệu đồng và xác nhận nợ gốc, nợ lãi như án sơ thẩm là đúng. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Năm 2013 anh và chị H bị vỡ nợ, nên đã thay đổi chỗ ở, anh vào thành phố Hồ Chí Minh đi làm việc nhiều nơi, còn chị H đã thay đổi chỗ ở và phải thuê nhà trọ, khi thay đổi địa chỉ anh và chị H không thông báo cho Ngân hàng biết. Xe ô tô KIA, BKS 29LD-5415 không phải là tài sản của anh và chị H mà là của Công ty Pepsi.Co nên không thể thế chấp cho khoản vay 400 triệu được. Anh nhất trí với kháng cáo của anh Hà.

Anh Hà giữ nguyên đơn kháng cáo và trình bày: Ngày 16-5-2011 anh Ch chị H vay Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng, thời hạn vay 6 tháng, hết thời hạn 6 tháng anh Ch đã bổ sung tài sản thế chấp là xe ô tô KIA, BKS 29LD-5415 nhưng Ngân hàng không phát mại xe ô tô để thanh lý hợp đồng tín dụng. Anh đã phối hợp với Ngân hàng tìm địa chỉ của anh Ch chị H tại quận Hoàng Mai và có văn bản gửi Ngân hàng đề nghị thanh lý hợp đồng tín dụng, nhưng Ngân hàng không khởi kiện và không thanh lý hợp đồng đã cố tình kéo dài dẫn đến phát sinh nợ lãi. Do vậy, anh chỉ có trách nhiệm thanh toán nợ gốc và nợ lãi từ ngày 06-5-2014 trở về trước, còn khoản lãi từ ngày 07-5-2014 đến ngày xét xử sơ thẩm 17-9-2022 anh không chịu trách nhiệm đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Hà trình bày: Đề nghị làm rõ lỗi của Ngân hàng trong việc thu hồi nợ về khoản vay giữa anh Ch chị H với Ngân hàng. Sau khi anh Ch chị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, anh Hà đã phối

hợp với Ngân hàng tìm địa chỉ của anh Ch chị H tại quận Hoàng Mai, nhưng sau đó Ngân hàng lại khởi kiện vụ án tại Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội và Tòa án huyện Phú Xuyên đã trả lời vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định; do Ngân hàng chậm trễ trong việc khởi kiện dẫn đến phát sinh khoản lãi nên lỗi thuộc về Ngân hàng; do vậy anh Hà chỉ có trách nhiệm trả nợ gốc và nợ lãi từ ngày 06-5-2014 đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 19-7-2022 còn khoản lãi từ ngày 07-5-2022 đến ngày xét xử phúc thẩm anh Hà không phải chịu trách nhiệm. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của anh Hà, sửa bản án sơ thẩm.

Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến: Về tố tụng, quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, quyền lợi của các đương sự được bảo đảm. Về đường lối giải quyết vụ án, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh Hà, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 BLTTDS giữ nguyên bản án sơ thẩm. Án phí giải quyết theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét kháng cáo của anh Nguyễn Văn H1:

[1] Về tố tụng: Chị Bùi Thị H đã được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 3 Điều 296 BLTTDS, Hội đồng xét xử, tiến hành xét xử vắng mặt chị H.

[2] Về nội dung: Ngày 16-5-2011 Ngân hàng quốc tế và anh Bùi Văn Ch, chị Bùi Thị H ký hợp đồng tín dụng số CN048/HDTD1-VB019/11 với nội dung cơ bản là Ngân hàng cho anh Ch chị H vay 400 triệu đồng, lãi suất áp dụng tại thời điểm giải ngân ngày 16-5-2012 là 19%/1 năm. Thời hạn trả nợ gốc vào cuối kỳ, trả nợ lãi vào ngày 15 hàng tháng...

[3] Quá trình thực hiện hợp đồng, anh Ch đã trả nợ gốc 100.000.000 đồng vào ngày 16-8-2013 và trả lãi đến ngày 15-11-2012, từ đó anh Ch ngừng trả gốc và lãi. Tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm ngày 19-7-2022 anh Ch chị H còn nợ tiền gốc là 300 triệu đồng, nợ lãi trong hạn là 4.411.950 đồng, lãi quá hạn là 632.225.650 đồng; tổng 936.637.600 đồng.

[4] Đối với văn bản ủy quyền để thế chấp tài sản cho Ngân hàng: Xét thấy, ngày 17 tháng 4 năm 2011 bà Lại Thị Ứng là vợ ông Nguyễn Văn Đạt (ông Đạt chết không để lại di chúc) và các con là chị Nguyễn Thị T1, chị Nguyễn Thị H1, anh Nguyễn Văn H1 cùng nhau lập văn bản ủy quyền cho anh Hà được thế chấp hoặc thế chấp cho bên thứ 3 toàn bộ quyền sử dụng đất tại thửa số 85 tờ bản đồ số 05 diện tích 112m² địa chỉ tại: Thị trấn Phú Xuyên,

huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S816057 ngày 05-02-2002 đứng tên hộ bà Lại Thị Ứng để vay vốn Ngân hàng; văn bản ủy quyền đã tuân thủ các quy định của pháp luật nên có hiệu lực pháp luật.

[5] Đối với hợp đồng thế chấp: Xét thấy, ngày 11 tháng 5 năm 2011 giữa bên thế chấp là anh Nguyễn Văn H1; bên nhận thế chấp là Ngân hàng quốc tế và bên vay là anh Ch, chị H đã ký hợp đồng thế chấp; tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất tại thửa số 85 tờ bản đồ số 05 diện tích 112m² địa chỉ tại: Thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S816057 ngày 05-02-2002 đứng tên hộ bà Ứng. Hợp đồng thế chấp đã được công chứng, tài sản thế chấp thuộc quyền sử dụng, sở hữu hợp pháp của bên thứ 3 gồm bà Ứng, chị Tâm, chị Hậu, anh Hà; theo đó ngày 17-4-2011 bà Ứng, chị Tâm, chị Hậu đã có văn bản ủy quyền cho anh Hà thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất cho bên thứ 3 tại Ngân hàng; tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phú Xuyên thành phố Hà Nội nên hợp đồng thế chấp có hiệu lực pháp luật.

[6] Tại khoản 1 Điều 1 của Hợp đồng thế chấp quy định “bên thế chấp đồng ý thế chấp tài sản của mình để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ dân sự đối với VIB (bên nhận thế chấp) bao gồm tiền vay (nợ gốc), lãi vay, lãi quá hạn, chi phí xử lý tài sản thế chấp, các chi phí khác của bên vay theo các hợp đồng tín dụng....và các nghĩa vụ khác của bên vay tại VIB được ký kết giữa hai bên trong khoảng thời gian từ ngày 11-5-2011 đến ngày 11-5-2030”. Như vậy, theo quy định của hợp đồng thế chấp được ký kết giữa ba bên, thì tài sản thế chấp được bảo đảm cho khoản vay của anh Ch chị H bao gồm nợ gốc, lãi vay, lãi quá hạn...với thời hạn 19 năm; do vậy, trường hợp anh Ch chị H không thanh toán khoản nợ gốc, nợ lãi vay, lãi quá hạn theo quyết định của bản án thì Ngân hàng quốc tế có quyền đề nghị cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại tài sản thế chấp của bên thứ 3 để thu hồi nợ là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về việc đề nghị xem xét trách nhiệm của Ngân hàng quốc tế, cố tình kéo dài việc thanh lý hợp đồng tín dụng, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của anh Hà: Xét thấy, sau khi anh Ch chị H vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng, năm 2013 anh Ch chị H bị vỡ nợ nên đã thay đổi địa chỉ và không thông báo cho Ngân hàng, phía Ngân hàng đã làm việc với anh Hà là chủ tài sản thế chấp để xử lý khoản nợ, nhưng anh Hà không nhất trí. Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự trình bày, năm 2013 Ngân hàng quốc tế đã khởi kiện vụ án tại Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội là nơi có tài sản thế chấp, nhưng sau đó, Tòa án huyện Phú Xuyên đã có văn bản trả lời Ngân hàng khởi kiện vụ án tại Tòa án huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định theo địa chỉ của bị đơn được ghi trong hợp đồng. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, sau khi Tòa án huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định thụ lý vụ án, xét thấy vụ án không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình đã ra quyết định chuyển vụ án cho Tòa án

huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội, sau đó Tòa án huyện Phú Xuyên đã có quyết định chuyển trả hồ sơ vụ án cho Tòa án huyện Trục Ninh để giải quyết theo thẩm quyền; quá trình giải quyết vụ án Tòa án huyện Trục Ninh đã ủy thác cho Tòa án Phú Xuyên về việc xem xét thẩm định tại chỗ tài sản thế chấp nên việc giải quyết vụ án đã bị kéo dài.

[8] Việc anh Hà và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Hà cho rằng Ngân hàng quốc tế có lỗi trong quá trình đơn đốc xử lý nợ, chậm trễ không khởi kiện vụ án để xử lý tài sản thế chấp, đã làm phát sinh khoản lãi ảnh hưởng đến quyền lợi của anh Hà là bên thế chấp tài sản, vấn đề này không thuộc phạm vi xét xử của Tòa án.

[9] Về việc đề nghị Ngân hàng không đưa xe ô tô KIA, BKS 29LD-5415 là tài sản thế chấp cho khoản vay, để phát mại xe ô tô, thanh lý hợp đồng tín dụng. Xét thấy, căn cứ vào hợp đồng tín dụng số CN048/HDTD1-VB019/11 và hợp đồng thế chấp ngày 11-5-2011 không thể hiện việc xe ô tô KIA, BKS 29LD-5415 là tài sản thế chấp cho khoản vay 400 triệu đồng của anh Ch, chị H tại Ngân hàng; mặt khác tại phiên tòa phúc thẩm, anh Ch trình bày xe ô tô KIA, BKS 29LD-5415 là tài sản thuộc sở hữu Công ty Pepsi.Co không phải tài sản thuộc sở hữu của anh Ch chị H, do vậy không có căn cứ chấp nhận lời trình bày của anh Hà và lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích của anh Hà về vấn đề này.

[10] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của anh Hà và lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích của anh Hà và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[11] Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Hà phải nộp theo quy định của pháp luật.

[12] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Văn H1.

2. Giữ nguyên bản án số 20/2022/DS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Hà phải nộp là 300.000đồng nhưng được đối trừ với số tiền đã nộp tạm ứng phí dân sự phúc thẩm là 300.000đồng tại biên

lai số 0002053 ngày 08-8-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trục Ninh. Anh Hà đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- TAND huyện Trục Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thu